

Số: 03 /BC-CT.HĐQT

Rạch Giá, ngày 23 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

- Tên công ty: NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG
- Địa chỉ trụ sở chính: 40-42-44 Đường Phạm Hồng Thái, Phường Vĩnh Thanh Vân, TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang
- Điện thoại: 0297.3869950 Fax: 0297.3877538 Email: kienlong@kienlongbank.com
- Vốn điều lệ: 3.652.818.780.000 đồng
- Mã chứng khoán: KLB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS), Tổng Giám đốc/Giám đốc (Theo điểm a, Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020)
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

1. Ngày 26/4/2024, Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank/Ngân hàng) đã tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và qua quá trình thảo luận, ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã thông qua Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2024 với các nội dung chính như sau:

- 1.1 Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024;
- 1.2 Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch kinh doanh năm 2024;
- 1.3 Thông qua Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024;
- 1.4 Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất KienlongBank năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- 1.5 Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023;
- 1.6 Thông qua việc Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2024;
- 1.6 Thông qua việc Ban hành thay thế Điều lệ của KienlongBank;
- 1.8 Thông qua việc Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập cho các năm tài chính 2024 và 2025;

- 1.9 Thông qua việc niêm yết trái phiếu do KienlongBank phát hành ra công chúng;
- 1.10 Thông qua việc ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT KienlongBank quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của ĐHĐCĐ;
- 1.11 Thông qua việc thay đổi cơ cấu, số lượng và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 - 2027 của KienlongBank;
- 1.12 Thông qua kết quả bầu cử bổ sung và công nhận thành viên đắc cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 - 2027.

2. Nhằm nâng cao năng lực quản trị, điều hành Ngân hàng và phù hợp với Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024, KienlongBank đã tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ bất thường ngày 26/10/2024. Tại phiên họp này, ĐHĐCĐ đã thông qua Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ với các nội dung chính như sau:

- 2.1 Thông qua việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT KienlongBank;
- 2.2 Thông qua việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của BKS KienlongBank;
- 2.3 Thông qua việc Ban hành Quy chế Quản trị nội bộ của KienlongBank;
- 2.4 Thông qua việc thay đổi cơ cấu, số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 - 2027 và bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2027 của KienlongBank;
- 2.5 Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2027;
- 2.6 Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2027;
- 2.7 Thông qua kết quả bầu cử và công nhận nhân sự trúng cử thành viên độc lập HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 - 2027.

Như vậy, sau phiên họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2024, HĐQT của KienlongBank có 09 thành viên (trong đó có 03 thành viên độc lập); Ban kiểm soát có 05 thành viên. Với cơ cấu, số lượng thành viên HĐQT, BKS như trên KienlongBank là một trong những Ngân hàng Thương mại đầu tiên đáp ứng quy định mới của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 về cơ cấu, số lượng thành viên HĐQT, BKS.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, Thành viên HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Ngọc Minh	Chủ tịch HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu lại từ ngày 27/4/2023	-
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Phó Chủ tịch HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 26/4/2024	-

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, Thành viên HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
3	Ông Kim Minh Tuấn	Thành viên độc lập HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 26/10/2024	-
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
5	Ông Bùi Thanh Hải	Thành viên HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
6	Ông Lê Khắc Gia Bảo	Thành viên HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
7	Ông Nguyễn Cao Cường	Thành viên HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
8	Bà Nguyễn Thủy Nguyên	Thành viên độc lập HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
9	Ông Nguyễn Chí Hiếu	Thành viên độc lập HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 26/10/2024	-
10	Bà Trần Thị Thu Hằng	Chủ tịch HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu lại từ ngày 27/4/2023	Miễn nhiệm ngày 26/10/2024

2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức họp 50 phiên họp (bao gồm họp định kỳ, đột xuất và lấy ý kiến bằng văn bản) nhằm xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Ngọc Minh	50/50	100,00	
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	38/38	100,00	Thành viên HĐQT từ ngày 26/4/2024
3	Ông Kim Minh Tuấn	10/10	100,00	Thành viên HĐQT từ ngày 26/10/2024
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	50/50	100,00	
5	Ông Bùi Thanh Hải	46/50	92,00	Bận việc cá nhân

th

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
6	Ông Lê Khắc Gia Bảo	46/50	92,00	Bận việc cá nhân
7	Ông Nguyễn Cao Cường	46/50	92,00	Bận việc cá nhân
8	Bà Nguyễn Thủy Nguyên	50/50	100,00	
9	Ông Nguyễn Chí Hiếu	10/10	100,00	Thành viên HĐQT từ ngày 26/10/2024
10	Bà Trần Thị Thu Hằng	39/40	97,50	Tham dự trực tiếp 30 phiên họp, Ủy quyền tham dự 09 phiên họp, 01 phiên họp không tham dự vì phát sinh việc cá nhân đột xuất. Miễn nhiệm thành viên HĐQT từ ngày 26/10/2024

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Kể từ đầu năm 2024, các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2027 (07 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập) tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được phân giao theo quy định nội bộ KienlongBank và quy định của pháp luật.

Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, ĐHĐCĐ đã bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2027, số lượng thành viên HĐQT sau khi được bầu tại thời điểm ngày 26/4/2024 là 08 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập.

Tại phiên họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2024, ĐHĐCĐ đã miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT (theo nguyện vọng cá nhân) và bầu bổ sung 02 thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023-2027. Sau ĐHĐCĐ bất thường năm 2024, HĐQT có 09 thành viên, trong đó có 03 thành viên độc lập.

Ngay sau khi ĐHĐCĐ bầu bổ sung thêm thành viên HĐQT mới, HĐQT đã họp để phân công lại nhiệm vụ cụ thể đối với từng thành viên HĐQT, đảm bảo phát huy tối ưu vai trò của từng thành viên, đặc biệt là thành viên HĐQT mới được bầu bổ sung.

Các thành viên HĐQT và các Ủy ban trực thuộc HĐQT thực hiện công tác quản trị, giám sát theo từng lĩnh vực hoạt động trọng yếu của Ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật, quy định nội bộ KienlongBank; đồng thời theo dõi, giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc để kịp thời đưa ra các chủ trương, định hướng phù hợp với kế hoạch theo từng giai đoạn, tạo động lực thúc đẩy kinh doanh, cụ thể:

- Tổ chức, chỉ đạo, giám sát thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo theo đúng quy định hiện hành như: Báo cáo tài chính năm 2023, Báo cáo thường niên năm 2023, Báo cáo tài chính bán niên, hàng Quý năm 2024; các báo cáo theo quy định của Ngân hàng Nhà

nước, đặc biệt HĐQT đã có Thông báo hướng dẫn Người nội bộ và Cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên của KienlongBank thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 ...

- b. Giám sát thường xuyên việc tuân thủ công bố thông tin của người nội bộ và người có liên quan định kỳ, đột xuất theo đúng quy định pháp luật, quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- c. Chỉ đạo tập trung đẩy mạnh việc cải cách, tinh gọn hệ thống văn bản nội bộ và tái cấu trúc mạnh mẽ cơ cấu Ngân hàng nhằm nâng cao chất lượng công tác quản trị, phát triển nhân lực. Nhiều văn bản nội bộ của Ngân hàng được sửa đổi, bổ sung, ban hành mới để phù hợp với quy định hiện hành, đặc biệt là Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và tình hình thực tế tại KienlongBank.
- d. HĐQT tổ chức giám sát quá trình triển khai các công việc, Dự án do Ban Điều hành thực hiện trong năm 2024, đặc biệt là 02 dự án Basel III & ESG. Cuối năm 2024, KienlongBank đã hoàn thiện chuẩn mực Basel III về thanh khoản và các tiêu chuẩn vốn; Công bố Báo cáo phát triển bền vững ESG theo tiêu chuẩn quốc tế với 4 chủ đề lớn để đưa vào vận hành trong điều kiện và môi trường thực tế.

Trong thời gian sắp tới, công tác giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành tiếp tục được đẩy mạnh nhằm nâng cao hơn nữa năng lực quản trị, giám sát Ngân hàng, phù hợp với định hướng phát triển của Ngân hàng đã được ĐHĐCĐ giao phó.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT (nếu có):

HĐQT hoạt động theo Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT hiện hành của Ngân hàng; thành lập các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc để tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác quản trị Ngân hàng, gồm: (1) Ủy ban Nhân sự, (2) Ủy ban Quản lý rủi ro. Các Ủy ban trực thuộc hoạt động tuân thủ Quy chế Tổ chức và hoạt động đã được HĐQT ban hành.

Trong năm 2024, các Ủy ban trực thuộc HĐQT đã phát huy tốt vai trò tham mưu, giúp việc cho HĐQT như: Kịp thời báo cáo, đưa ra các đề xuất, ý kiến đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để tăng cường hiệu quả quản trị, hiệu quả giám sát của HĐQT theo đúng quy định nội bộ KienlongBank và quy định của Pháp luật.

(1) Ủy ban nhân sự (UBNS)

Nhân sự của UBNS đã được bầu lại tại phiên họp của HĐQT (ngày 21/5/2024, sau phiên họp ĐHĐCĐ bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT) và bầu lại tại phiên họp của HĐQT (ngày 29/10/2024, sau phiên họp ĐHĐCĐ bất thường bầu bổ sung 02 thành viên độc lập HĐQT) để phù hợp với sự thay đổi nhân sự HĐQT mới được bầu bổ sung, phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ Ngân hàng.

Với chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT về công tác nhân sự, trong năm 2024 UBNS đã tổ chức 53 phiên họp nhằm tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác kiện toàn nhân sự cấp cao như: Tham mưu về thủ tục, hồ sơ bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 - 2027; Tham mưu HĐQT phân công công việc của thành viên HĐQT; Bố trí nhân sự cấp cao; Kiện toàn các vị trí chức danh quản lý tại các Khối, đơn vị thuộc thẩm quyền.

(2) Ủy ban Quản lý rủi ro (Ủy ban QLRR)

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam năm 2024 vẫn tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, biến động đồng thời nhiều quy định pháp luật mới có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024, Ủy ban QLRR đã chủ động thực hiện chức năng tham mưu, tư vấn theo quy định của pháp luật và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban QLRR ... nhằm giúp HĐQT sửa đổi, bổ sung các văn bản nội bộ phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, đưa ra các quyết định và đúng định hướng đã đề ra trong lĩnh vực Quản lý rủi ro.

Nhân sự của Ủy ban QLRR đã được bầu lại tại phiên họp của HĐQT (ngày 21/5/2024, sau phiên họp ĐHĐCĐ bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT) và bầu lại tại phiên họp của HĐQT (ngày 29/10/2024, sau phiên họp ĐHĐCĐ bất thường bầu bổ sung 02 thành viên độc lập HĐQT) để phù hợp với sự thay đổi nhân sự HĐQT nhiệm kỳ mới, phù hợp với quy định của Pháp luật và quy định của Ngân hàng.

Ủy ban QLRR đã thông qua các phiên họp để phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của Ngân hàng trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro; Đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản lý rủi ro hiện hành; Tham mưu, tư vấn việc sửa đổi, bổ sung một số Quy chế của Ngân hàng liên quan đến Quản lý rủi ro.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

5.1. Các Nghị quyết của HĐQT

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1	01/NQ-HĐQT	16/01/2024	Trình ĐHĐCĐ phê duyệt thay đổi cơ cấu, số lượng và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 - 2027	57,14
2	02/NQ-HĐQT	16/01/2024	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền cổ đông	57,14
3	03/NQ-HĐQT	31/01/2024	Phê duyệt hạn mức rủi ro thị trường và đầu tư giấy tờ có giá năm 2024 của KienlongBank	100
			Phê duyệt hạn mức giao dịch tự doanh giấy tờ có giá do tổ chức tín dụng phát hành	57,14
4	04/NQ-HĐQT	31/01/2024	Sửa đổi nội dung Nghị quyết số 24/NQ-HĐQT ngày 26/12/2023 của HĐQT thông qua việc nhận tài sản bảo đảm để thay thế cho việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ tại KienlongBank - Chi nhánh Nhà Bè	100
5	05/NQ-HĐQT	01/02/2024	Ký hợp đồng giao dịch với người nội bộ KienlongBank	100
6	06/NQ-HĐQT	06/02/2024	Thông qua việc khen thưởng năm 2024 theo kết quả KPI năm 2023 của KienlongBank	100
7	07/NQ-HĐQT	06/02/2024	Chi Lì xì nhân dịp năm mới Giáp Thìn 2024 của KienlongBank	100
8	07A/NQ-HĐQT	15/02/2024	Thông qua nội dung về việc báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đánh giá nội bộ mức độ đủ vốn	57,14

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
9	08/NQ-HĐQT	28/02/2024	Thông qua dự kiến thời gian, địa điểm và hình thức tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên KienlongBank năm 2024	100
10	09/NQ-HĐQT	28/02/2024	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên KienlongBank năm 2024	100
11	10/NQ-HĐQT	11/03/2024	Thông qua danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS KienlongBank nhiệm kỳ 2023 - 2027	57,14
12	11/NQ-HĐQT	04/04/2024	Thông qua chủ trương phát hành giấy tờ có giá ghi nhận tăng vốn cấp 2 KienlongBank giai đoạn năm 2024 - 2025	57,14
13	12/NQ-HĐQT	05/04/2024	Thông qua nội dung và tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên KienlongBank năm 2024	100
14	13/NQ-HĐQT	21/04/2024	Thông qua việc thay đổi địa điểm trụ sở hoạt động của KienlongBank - Chi nhánh Long An - Phòng giao dịch Tân An	100
15	14/NQ-HĐQT	26/04/2024	Phê duyệt điều chỉnh chi phí chi lương bổ sung năm 2024 theo kết quả KPI năm 2023 của KienlongBank	100
16	15/NQ-HĐQT	26/04/2024	Chi hỗ trợ nhân kỷ niệm ngày Chiến thắng 30/4 và Quốc tế Lao động 01/5 tại KienlongBank	100
17	16/NQ-HĐQT	06/05/2024	Phê duyệt Phương án cơ cấu lại KienlongBank gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025	62,5
18	17/NQ-HĐQT	06/05/2024	Phê duyệt thực hiện Dự án triển khai chuẩn mực Basel III tại KienlongBank	100
19	18/NQ-HĐQT	27/05/2024	Phân công nhiệm vụ đối với các thành viên HĐQT KienlongBank	100
20	19/NQ-HĐQT	19/06/2024	Thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông	100
21	20/NQ-HĐQT	19/06/2024	Thông qua chủ trương Triển khai chính sách mua Bảo hiểm sức khỏe đối với Cộng tác viên tín dụng tại KienlongBank.	100
22	21/NQ-HĐQT	19/06/2024	Thông qua việc Lựa chọn Công ty Kiểm toán cho năm tài chính 2024	100
23	22/NQ-HĐQT	19/06/2024	Thông qua Thực hiện các chính sách khuyến khích Đơn vị kinh doanh, Giám đốc khu vực, Khối, Văn phòng đại diện, Văn phòng HĐQT, Phòng KTNB và các Phòng, Ban, Trung tâm Hội sở trong công tác hỗ trợ hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh năm 2024.	100
24	23/NQ-HĐQT	28/06/2024	Thông qua nội quy lao động của KienlongBank	100
25	24/NQ-HĐQT	05/07/2024	Thay đổi cơ cấu, số lượng, bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 - 2027	62,5

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
26	25/NQ-HĐQT	05/07/2024	Công tác nhân sự tại KienlongBank	100
27	26/NQ-HĐQT	05/07/2024	Bầu Chủ tịch HĐQT KienlongBank nhiệm kỳ 2023 - 2027	100
28	27/NQ-HĐQT	05/07/2024	Tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ bất thường 2024	62,5
29	28/NQ-HĐQT	05/07/2024	Bầu Phó Chủ tịch HĐQT KienlongBank nhiệm kỳ 2023 - 2027	100
30	29/NQ-HĐQT	09/07/2024	Phân công nhiệm vụ đối với các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2027	100
31	30/NQ-HĐQT	25/07/2024	Thay đổi tên và địa điểm hoạt động của KienlongBank – Chi nhánh Nhà Bè	100
32	31/NQ-HĐQT	31/07/2024	Phê duyệt và ban hành Hạn mức giao dịch đối với định chế tài chính của KienlongBank	100
33	32/NQ-HĐQT	06/08/2024	Thông qua việc công bố thông tin tỷ lệ an toàn vốn tại ngày 30/6/2024	100
34	33/NQ-HĐQT	16/08/2024	Thay đổi tên và địa điểm hoạt động của KienlongBank - Chi nhánh Sài Gòn - Phòng Giao dịch Bình Tây	100
35	34/NQ-HĐQT	26/08/2024	Thông qua việc Đầu tư mua sắm hệ thống máy ATM thế hệ mới trong năm 2024	100
36	35/NQ-HĐQT	29/08/2024	Chi hỗ trợ nhân kỷ niệm Lễ Quốc Khánh 02/9/2024 cho nhân sự KienlongBank	100
37	36/NQ-HĐQT	04/09/2024	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền cổ đông tham dự phiên họp ĐHĐCĐ bất thường KienlongBank năm 2024	100
38	37/NQ-HĐQT	04/09/2024	Thông qua danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT, thành viên BKS KienlongBank nhiệm kỳ 2023 - 2027 trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt	62,5
39	38/NQ-HĐQT	18/09/2024	Thông qua việc Sửa đổi, bổ sung Nội quy lao động của KienlongBank	100
40	39/NQ-HĐQT	18/09/2024	Thông qua Phương án phát hành, Phương án sử dụng và trả nợ vốn, Hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng của KienlongBank	100
41	40/NQ-HĐQT	04/10/2024	Chi hỗ trợ nhân kỷ niệm 29 năm Ngày thành lập KienlongBank (27/10/1995 - 27/10/2024) cho nhân sự KienlongBank	100
42	41/NQ-HĐQT	04/10/2024	Thông qua nội dung các tài liệu phục vụ phiên họp ĐHĐCĐ bất thường KienlongBank năm 2024	100
43	42/NQ-HĐQT	15/10/2024	Thông qua sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành, Phương án sử dụng và trả nợ vốn, Hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng của KienlongBank	100
44	43/NQ-HĐQT	25/10/2024	Thông qua công tác nhân sự tại KienlongBank	100

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
45	44/NQ-HĐQT	25/10/2024	Thông qua các tài liệu phục vụ phiên họp ĐHĐCĐ bất thường KienlongBank năm 2024 (sửa đổi, bổ sung)	62,5
46	45/NQ-HĐQT	28/10/2024	Thông qua chủ trương chấp thuận một số hợp đồng, giao dịch giữa KienlongBank với các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 64 Điều lệ KienlongBank	100
47	46/NQ-HĐQT	29/10/2024	Phân công nhiệm vụ đối với các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2027	100
48	47/NQ-HĐQT	11/11/2024	Thông qua chủ trương thay đổi mô hình Cơ cấu tổ chức của Khối Công nghệ thông tin và Trung tâm Thẻ thuộc Khối Kinh doanh	100
49	48/NQ-HĐQT	29/11/2024	Thông qua việc điều chỉnh lương đối với Ban Điều hành và Cán bộ, Nhân viên Văn phòng HĐQT tại KienlongBank	100
50	49/NQ-HĐQT	29/11/2024	Thông qua việc thay đổi địa điểm hoạt động của KienlongBank - Chi nhánh Bình Dương - Phòng giao dịch Dĩ An	100
51	50/NQ-HĐQT	13/12/2024	Thông qua việc xử lý đề xuất của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án Khu phức hợp Thương mại Dịch vụ cao tầng tại khu vực Sân vận động Chi Lăng liên quan đề xuất bồi thường đất và nhà tại TP. Đà Nẵng của KienlongBank	100
52	51/NQ-HĐQT	20/12/2024	Định hướng chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch kinh doanh năm 2025 KienlongBank	100
53	52/NQ-HĐQT	31/12/2024	Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025	100

5.2. Các Quyết định của HĐQT

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1	01/QĐ-HĐQT	06/02/2024	Ban hành Quy chế điều hành ngân hàng trong điều kiện khủng hoảng của KienlongBank	100
2	02/QĐ-HĐQT	27/05/2024	Bổ nhiệm thành viên Ủy ban Nhân sự KienlongBank	100
3	03/QĐ-HĐQT	27/05/2024	Bổ nhiệm thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro KienlongBank	100
4	04/QĐ-HĐQT	27/05/2024	Bổ nhiệm thành viên Hội đồng Xử lý rủi ro KienlongBank	100
5	05/QĐ-HĐQT	27/05/2024	Bổ nhiệm thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng KienlongBank	100
6	06/QĐ-HĐQT	27/05/2024	Bổ nhiệm thành viên Hội đồng Xét duyệt Sáng kiến - Cải tiến KienlongBank	100

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
7	07/QĐ-HĐQT	27/05/2024	Thay đổi người đại diện vốn góp của KienlongBank tại Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank (Công ty KBA) và thay đổi nhân sự Hội đồng thành viên Công ty KBA	100
8	08/QĐ-HĐQT	11/06/2024	Ban hành Quy chế Khẩu vị rủi ro của KienlongBank	100
9	09/QĐ-HĐQT	11/06/2024	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro của KienlongBank	100
10	10/QĐ-HĐQT	11/06/2024	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Xử lý rủi ro của KienlongBank	100
11	11/QĐ-HĐQT	19/06/2024	Ban hành Quy chế Giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá.	100
12	12/QĐ-HĐQT	28/06/2024	Quyết định về việc bố trí công tác đối với nhân sự cấp cao tại KienlongBank	100
13	13/QĐ-HĐQT	28/06/2024	Ban hành Quy chế Phát hành Giấy tờ có giá của KienlongBank	100
14	14/QĐ-HĐQT	28/06/2024	Ban hành Nội quy lao động của KienlongBank	100
15	15/QĐ-HĐQT	28/06/2024	Ban hành Quy chế Cấp tín dụng đối với Khách hàng của KienlongBank	100
16	15A/QĐ-HĐQT	01/07/2024	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Đầu tư của KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 406/QĐ-HĐQT ngày 04/12/2020 của HĐQT KienlongBank	100
17	15B/QĐ-HĐQT	01/07/2024	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Đầu tư góp vốn, mua cổ phần của KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 407/QĐ-HĐQT ngày 04/12/2020 của HĐQT KienlongBank	100
18	15C/QĐ-HĐQT	01/07/2024	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Đầu tư trái phiếu doanh nghiệp của KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 07/QĐ-HĐQT ngày 17/3/2022 của HĐQT KienlongBank	100
19	15D/QĐ-HĐQT	01/07/2024	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Ủy thác và nhận ủy thác của KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 23/QĐ-HĐQT ngày 13/10/2022 của HĐQT KienlongBank	100
20	16/QĐ-HĐQT	05/07/2024	Quyết định Công tác nhân sự KienlongBank	100
21	17/QĐ-HĐQT	05/07/2024	Quyết định về việc Thay đổi Người đại diện theo pháp luật của KienlongBank	100
22	18/QĐ-HĐQT	05/07/2024	Quyết định Bổ nhiệm chức vụ Quyền Tổng Giám đốc KienlongBank	100
23	19/QĐ-HĐQT	09/07/2024	Quyết định về việc bổ nhiệm thành viên Ủy ban Nhân sự KienlongBank	100

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
24	20/QĐ-HĐQT	09/07/2024	Quyết định về việc bổ nhiệm thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro KienlongBank	100
25	21/QĐ-HĐQT	09/07/2024	Quyết định về việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng Xử lý rủi ro KienlongBank	100
26	22/QĐ-HĐQT	09/07/2024	Quyết định về việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng KienlongBank	100
27	23/QĐ-HĐQT	09/07/2024	Quyết định về việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng Xét duyệt Sáng kiến - Cải tiến KienlongBank	100
28	23A/QĐ-HĐQT	12/07/2024	Ban hành Quy chế Phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của KienlongBank	100
29	24/QĐ-HĐQT	25/07/2024	Ban hành Quy chế Giao dịch ngoại tệ của KienlongBank	100
30	25/QĐ-HĐQT	31/07/2024	Ban hành Quy định Xếp hạng tín dụng nội bộ đối với đối tác định chế tài chính của KienlongBank	100
31	26/QĐ-HĐQT	08/08/2024	Quyết định về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế Tiền lương của KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 162/QĐ-HĐQT ngày 14/6/2021 của HĐQT	100
32	27/QĐ-HĐQT	18/09/2024	Quyết định về việc Sửa đổi, bổ sung Nội quy lao động của KienlongBank	100
33	28/QĐ-HĐQT	21/09/2024	Quyết định Tái bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc KienlongBank	62,5
34	28A/QĐ-HĐQT	27/09/2024	Ban hành Quy chế phát hành, sử dụng và thanh toán Thẻ ghi nợ và Thẻ trả trước KienlongBank.	100
35	29/QĐ-HĐQT	02/10/2024	Ban hành Quy chế Phân quyền phê duyệt tín dụng và tổ chức hoạt động của Cấp phê duyệt của KienlongBank.	62,5
36	30/QĐ-HĐQT	16/10/2024	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ủy ban Nhân sự KienlongBank	100
37	31/QĐ-HĐQT	16/10/2024	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro của KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-HĐQT ngày 11/6/2024 của HĐQT	100

ph

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
38	32/QĐ-HĐQT	16/10/2024	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Xử lý rủi ro KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 10/QĐ-HĐQT ngày 11/6/2024 của HĐQT	100
39	33/QĐ-HĐQT	26/10/2024	Tái bổ nhiệm chức vụ Chánh Văn phòng HĐQT KienlongBank	100
40	34/QĐ-HĐQT	26/10/2024	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Tuyển dụng và bố trí nhân sự của KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 163/QĐ-HĐQT ngày 14/06/2024 của HĐQT	100
41	35/QĐ-HĐQT	29/10/2024	Tái bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng KienlongBank	100
42	36/QĐ-HĐQT	29/10/2024	Bổ nhiệm thành viên Ủy ban Nhân sự KienlongBank	100
43	37/QĐ-HĐQT	29/10/2024	Bổ nhiệm thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro KienlongBank	100
44	38/QĐ-HĐQT	29/10/2024	Bổ nhiệm thành viên Hội đồng Xử lý rủi ro KienlongBank	100
45	39/QĐ-HĐQT	29/10/2024	Bổ nhiệm thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng KienlongBank	100
46	40/QĐ-HĐQT	29/10/2024	Bổ nhiệm thành viên Hội đồng Xét duyệt Sáng kiến - Cải tiến KienlongBank	100
47	41/QĐ-HĐQT	11/11/2024	Thành lập Ban Chiến lược và chuyển đổi trực KienlongBank	100
48	42/QĐ-HĐQT	11/11/2024	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Chiến lược và chuyển đổi KienlongBank	100
49	43/QĐ-HĐQT	20/12/2024	Tái bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc tại KienlongBank	100
50	44/QĐ-HĐQT	20/12/2024	Chấm dứt hiệu lực thi hành văn bản KienlongBank	100
51	45/QĐ-HĐQT	27/12/2024	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của KienlongBank	100
52	46/QĐ-HĐQT	27/12/2024	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Nguồn vốn và Định chế tài chính KienlongBank	100
53	47/QĐ-HĐQT	27/12/2024	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Công nghệ KienlongBank	100

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
54	48/QĐ-HĐQT	27/12/2024	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Ngân hàng số KienlongBank	100
55	49/QĐ-HĐQT	27/12/2024	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Kinh doanh KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 17/QĐ-HĐQT ngày 01/08/2023 của HĐQT	100
56	50/QĐ-HĐQT	27/12/2024	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Chiến lược và Chuyển đổi KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 42/QĐ-HĐQT ngày 11/11/2024 của HĐQT	100

III. Ban Kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên BKS:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Đỗ Thị Tuyết Trinh	Trưởng BKS	Được ĐHĐCĐ bầu lại từ ngày 27/4/2023	Cử nhân Kinh tế Chứng chỉ Kiểm toán nội bộ Quốc tế
2	Ông Đặng Minh Quân	Thành viên BKS	Được ĐHĐCĐ bầu lại từ ngày 27/4/2023	Cử nhân Kinh tế Cử nhân Luật Cử nhân sư phạm Ngoại Ngữ Thạc sỹ kinh tế
3	Bà Hoàng Thị Phụng	Thành viên BKS	Được ĐHĐCĐ bầu bổ sung từ ngày 26/4/2024	Cử nhân ngành Kế toán
4	Ông Vũ Phạm Thái Hà	Thành viên BKS	Được ĐHĐCĐ miễn nhiệm từ ngày 26/10/2024	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng Thạc sỹ Tài chính
5	Ông Đào Ngọc Hải	Thành viên BKS	Được ĐHĐCĐ bầu bổ sung từ ngày 26/10/2024	Cử nhân ngành Quản trị kinh doanh
6	Bà Nguyễn Thị Khánh Phương	Thành viên BKS	Được ĐHĐCĐ bầu bổ sung từ ngày 26/10/2024	Thạc sỹ ngành Quản trị kinh doanh

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đỗ Thị Tuyết Trinh	6	100%	100%	
2	Ông Đặng Minh Quân	6	100%	100%	
3	Bà Hoàng Thị Phương	6	100%	100%	
4	Ông Vũ Phạm Thái Hà	4	100%	100%	Miễn nhiệm Thành viên BKS từ ngày 26/10/2024
5	Ông Đào Ngọc Hải	2	100%	100%	Thành viên BKS từ ngày 26/10/2024
6	Bà Nguyễn Thị Khánh Phương	2	100%	100%	Thành viên BKS từ ngày 26/10/2024

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Điều lệ KienlongBank trong hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Ban Điều hành:
 - + Giám sát cơ cấu tổ chức và các cuộc họp HĐQT đảm bảo tuân thủ pháp luật;
 - + Giám sát hoạt động quản trị của các Ủy ban trực thuộc HĐQT, các hội đồng trực thuộc TGD và hệ thống kiểm soát nội bộ về cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động, chính sách về quản lý rủi ro, văn hóa tuân thủ,...;
 - + Giám sát việc thực hiện các biện pháp quản trị rủi ro, thu hồi nợ, xử lý nợ để kiểm soát tỷ lệ nợ xấu, đảm bảo giới hạn an toàn trong hoạt động tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước và quy định nội bộ của KienlongBank.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc xây dựng và ban hành quy định, chính sách có liên quan đảm bảo tuân thủ Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 có hiệu lực từ 01/07/2024, Điều lệ KienlongBank có hiệu lực từ 01/07/2024.
- Giám sát việc hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, khắc phục các tồn tại/hạn chế,... theo kết luận, chỉ đạo, kiến nghị/khuyến nghị của Cơ quan quản lý nhà nước, Kiểm toán độc lập, KTNB và các chỉ đạo của HĐQT.
- Giám sát việc thực hiện các nội dung tại nghị quyết ĐHĐCĐ, gồm:
 - + Phương án phân phối lợi nhuận 2023;

- + Kế hoạch kinh doanh 2024;
 - + Chi trả thù lao năm 2024 cho HĐQT, BKS;
 - + Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024, 2025;
 - + Hoạt động chào bán trái phiếu KienlongBank ra công chúng.
 - Giám sát việc thông qua và thực hiện mua, bán tài sản, hợp đồng, giao dịch khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.
 - Giám sát việc chấp hành các quy định về các hạn chế đảm bảo an toàn trong hoạt động của KienlongBank được quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng.
 - Cập nhật danh sách cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên Ban Điều hành.
 - Giám sát các thành viên HĐQT, BKS, TGD, Phó TGD thực hiện công khai lợi ích có liên quan và kê khai người có liên quan theo quy định pháp luật và điều lệ của KienlongBank. Giám sát giao dịch giữa KienlongBank với Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kiên long, thành viên HĐQT, BKS, TGD, Phó TGD và người liên quan của họ theo quy định pháp luật và điều lệ của KienlongBank.
 - Trong năm 2024, Ban Kiểm soát không nhận được nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn về việc kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của KienlongBank.
- 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác:**
- BKS đã phối hợp với HĐQT, Ban Điều hành để thực hiện các chức năng nhiệm vụ được giao, cụ thể: Trưởng BKS tham dự tất cả các phiên họp của HĐQT; tham dự các hội nghị triển khai hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.... Trong các phiên họp, Trưởng BKS đã tham gia đóng góp ý kiến đối với các nội dung phát sinh của phiên họp.
 - BKS được HĐQT, Ban Điều hành cung cấp các thông tin, báo cáo, dữ liệu theo yêu cầu để thực hiện nhiệm vụ.
 - BKS đã chỉ đạo Phòng Kiểm toán nội bộ triển khai các nội dung kiểm toán theo kế hoạch kiểm toán năm 2024 và yêu cầu, chỉ đạo của NHNN. Tình hình thực hiện nội dung kiểm toán trong năm 2024 như sau:
 - + Thực hiện kiểm toán hoạt động kinh doanh tại 02 Chi nhánh và 10 Phòng giao dịch.
 - + Thực hiện 06 cuộc kiểm toán hoạt động và chuyên đề tại đơn vị trực thuộc Hội sở.
 - + Thực hiện 01 cuộc kiểm toán chuyên đề theo yêu cầu/chỉ đạo của NHNN.
- 5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):**
- Xây dựng và được ĐHĐCĐ thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.
 - Giám sát thực trạng tài chính, Thẩm định báo cáo tài chính năm 2023 và 06 tháng đầu năm 2024 của Ngân hàng và hợp nhất với công ty con.
 - Giám sát hoạt động của kiểm toán nội bộ, gồm:

- + Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ;
- + Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ trong việc: (i) Thực hiện kế hoạch kiểm toán năm 2024; (ii) Rà soát, đánh giá tính hiệu quả của kiểm toán nội bộ và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng kiểm toán nội bộ trong năm 2024; (iii) Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của kiểm toán nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác.
- Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước.

IV. Ban Điều hành

Stt	Thành viên Ban Điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành
1	Ông Trần Hồng Minh	Ngày 15/02/1985	Cử nhân Kinh tế Đầu tư	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 25/11/2022 Bổ nhiệm Quyền Tổng Giám đốc ngày 09/07/2024
2	Ông Đỗ Văn Bắc	Ngày 05/6/1992	Cử nhân	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 22/9/2023
3	Ông Nguyễn Hoàng An	Ngày 29/7/1967	Cử nhân Ngân hàng	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 01/10/2016
4	Ông Trần Văn Thái Bình	Ngày 30/8/1975	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 24/5/2022
5	Ông Nguyễn Văn Minh	Ngày 09/9/1977	Cử nhân Điện tử viễn thông	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 07/01/2021
6	Ông Lê Trung Việt	Ngày 19/4/1966	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 18/12/2012 Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 01/07/2024
7	Ông Trần Ngọc Minh	Ngày 04/11/1984	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng Thạc sĩ Kinh tế	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 07/01/2021 Bổ nhiệm Quyền Tổng Giám đốc ngày 15/10/2021 Bổ nhiệm Tổng Giám đốc ngày 09/12/2021 Miễn nhiệm Tổng Giám đốc ngày 09/07/2024

V. Kế toán trưởng

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Bà Vũ Đặng Xuân Vinh	Ngày 22/01/1984	Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng	Ngày 01/11/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

HDQT, BKS, Ban Điều hành thường xuyên cập nhật các quy định của pháp luật về quản trị công ty; nâng cao ý thức tuân thủ các quy định pháp luật và quy định nội bộ về quản trị - đặc biệt là việc phân tách rõ vai trò, nhiệm vụ giữa các cấp quản trị, quản lý Ngân hàng; tôn trọng các quyền và nghĩa vụ của cổ đông, HDQT, BKS, Ban Điều hành và thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ công bố thông tin đối với các thông tin phải công bố theo quy định của pháp luật hiện hành.

Ngân hàng đã xây dựng và ban hành Quy chế Quản trị nội bộ và triển khai việc thực hiện trong toàn hệ thống, đồng thời không ngừng kiện toàn hệ thống văn bản nội bộ (Quy chế, quy định ...) nhằm tách bạch các chức năng quản trị, giám sát, điều hành, đảm bảo tính minh bạch, ổn định và thông suốt trong mọi hoạt động của Ngân hàng.

Trong tháng 10 năm 2024, KienLongBank đã tổ chức khoá học “Quản trị Công ty” do lãnh đạo, giảng viên của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực tiếp giảng dạy nhằm tiếp tục cập nhật các kiến thức về quản trị Công ty cho Ban lãnh đạo và các cán bộ quản lý Ngân hàng thông qua hệ thống quy định của pháp luật, thông lệ quốc tế và các tình huống thực tế về quản trị Công ty.

Ngoài ra, để đảm bảo năng lực làm việc, lãnh đạo của đội ngũ Cán bộ quản lý của Ngân hàng trong quá trình chuyển đổi số, KienlongBank đã tổ chức Chương trình đào tạo “Tư duy quản lý Agile trong quá trình chuyển đổi đối với Cấp lãnh đạo” trong tháng 11/2024. Chương trình đào tạo đã mang đến cho các học viên cái nhìn tổng thể về một phương pháp quản lý công việc tiên tiến, cùng một số giải pháp, công cụ hỗ trợ liên quan, qua đó góp phần giúp Ban Lãnh đạo và đội ngũ cán bộ quản lý của Ngân hàng cập nhật những kiến thức nâng cao để tiến hành các dự án quan trọng của Ngân hàng cũng như thúc đẩy quá trình chuyển đổi và tăng cường hiệu quả của hoạt động kinh doanh.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty

1. Danh sách về người có liên quan (Phụ lục 1).
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 2).
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): (Phụ lục 3).
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có/Không có thông tin.
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 4).
- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
	Không có						

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Trên đây là báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024, KienlongBank báo cáo đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Trân trọng.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP. HĐQT.



Trần Ngọc Minh



PHỤ LỤC 1

Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I. Hội đồng quản trị									
1	Ông Trần Ngọc Minh		Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc từ ngày 08/7/2024 Chủ tịch HĐQT từ ngày 09/7/2024			07/01/2021		Theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT ngày 05/7/2024	
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh		Thành viên HĐQT đến ngày 09/7/2024 Phó Chủ tịch HĐQT từ ngày 09/7/2024			26/04/2024		Theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐQT ngày 05/7/2024	
3	Ông Kim Minh Tuấn		Thành viên độc lập HĐQT			26/10/2024		Theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/10/2024	
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương		Thành viên HĐQT			05/01/2023			
5	Ông Bùi Thanh Hải		Thành viên HĐQT			28/12/2021			
6	Ông Lê Khắc Gia Bảo		Thành viên HĐQT			28/12/2021			
7	Ông Nguyễn Cao Cường		Thành viên HĐQT			26/4/2018			
8	Bà Nguyễn Thùy Nguyên		Thành viên độc lập HĐQT			27/04/2023			
9	Ông Nguyễn Chí Hiếu		Thành viên độc lập HĐQT			26/10/2024		Theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/10/2024	



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
10	Bà Trần Thị Thu Hằng		Chủ tịch HĐQT đến ngày 08/7/2024			28/01/2021	26/10/2024	Theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐQT ngày 05/7/2024 Theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/10/2024	
			Thành viên HĐQT từ ngày 09/7/2024						

II. Ban kiểm soát

1	Bà Đỗ Thị Tuyết Trinh		Trưởng BKS	
2	Ông Đặng Minh Quân		Thành viên BKS	
3	Bà Hoàng Thị Phương		Thành viên BKS	
4	Bà Nguyễn Thị Khánh Phương		Thành viên BKS	
5	Ông Đào Ngọc Hải		Thành viên BKS	
6	Ông Vũ Phạm Thái Hà		Thành viên BKS	

III. Ban điều hành

1	Ông Trần Hồng Minh		Phó Tổng Giám đốc đến ngày 08/7/2024 Quyền Tổng Giám đốc từ ngày 09/7/2024	
2	Ông Đỗ Văn Bắc		Phó Tổng Giám đốc	
3	Ông Nguyễn Hoàng An		Phó Tổng Giám đốc	

	28/12/2021			
	15/4/2014			
	26/04/2024			
	26/10/2024		Theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/10/2024	
	26/10/2024		Theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/10/2024	
	27/04/2023	26/10/2024	Theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/10/2024	
	25/11/2022		Theo Quyết định số 18/QĐ-HĐQT ngày 05/7/2024	
	22/09/2023			
	01/10/2016			

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4	Ông Trần Văn Thái Bình		Phó Tổng Giám đốc			24/05/2022			
5	Ông Nguyễn Văn Minh		Phó Tổng Giám đốc			07/01/2021			
6	Ông Lê Trung Việt		Phó Tổng Giám đốc			18/12/2012	01/07/2024	Theo Quyết định số 12/QĐ-HĐQT ngày 28/6/2024	
7	Ông Trần Ngọc Minh		Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc đến ngày 08/7/2024			07/01/2021		Theo Quyết định số 16/QĐ-HĐQT ngày 05/7/2024	
IV. Kế toán trưởng									
1	Bà Vũ Đặng Xuân Vinh		Kế toán trưởng			01/11/2023			
V. Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố									
1	Bà Nguyễn Thanh Thủy		Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin			07/04/2023			
VI. Công ty có liên quan									
1	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank				Tầng 6, số 40-42-44 Phạm Hồng Thái, Vĩnh Thanh Vân, RG, Kiên Giang	12/11/2010			Công ty con

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.





PHỤ LỤC 2

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ người có liên quan của người nội bộ

Đơn vị tính: Triệu VND

Stt	Nội dung	Số tiền
I.	Giao dịch với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	
1	Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý nợ và Khai thác Tài sản – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long – Công ty con	
	Chi phí lãi tiền gửi	18.240
	Chi phí thuê văn phòng	16.058
	Chi phí thẩm định tài sản	5.782
	Tiền chuyển công ty con để trích lập các quỹ	1.299
	Lợi nhuận sau thuế công ty con chuyển về	4.366
2	Thành viên Hội đồng Quản trị	
	Chi phí lãi tiền gửi	44
	Thù lao	19.055
3	Thành viên Ban Tổng Giám đốc	
	Chi phí lãi tiền gửi	8
	Tiền lương và thưởng	18.387
4	Thành viên Ban Kiểm soát	
	Chi phí lãi tiền gửi	6
	Thù lao	5.924
5	Các cá nhân có liên quan Thành viên Hội đồng Quản trị	
	Chi phí lãi tiền gửi	143
6	Các cá nhân có liên quan Thành viên Ban Tổng Giám đốc	
	Chi phí lãi tiền gửi	172
7	Các cá nhân có liên quan Ban Kiểm soát	
	Chi phí lãi tiền gửi	69
II.	Chi tiết các khoản phải thu/(phải trả) với các bên liên quan tại ngày 31/12/2024	
1	Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý nợ và Khai thác Tài sản – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long – Công ty con	
	Tiền gửi	339.652
	Lãi phải trả	7.649
	Đặt cọc thuê văn phòng	1.700
2	Thành viên Hội đồng Quản trị	
	Cho vay	-
	Tiền gửi	4.817
	Lãi phải trả	21
3	Thành viên Ban Tổng Giám đốc	
	Cho vay	89
	Tiền gửi	1.845
	Lãi phải trả	1
4	Thành viên Ban Kiểm soát	
	Cho vay	25
	Tiền gửi	614
	Lãi phải trả	0
5	Các cá nhân có liên quan Thành viên Hội đồng Quản trị	
	Cho vay	109
	Tiền gửi	3.732
	Lãi phải trả	29
6	Các cá nhân có liên quan Thành viên Ban Tổng Giám đốc	
	Cho vay	28

Stt	Nội dung	Số tiền
	Tiền gửi	15.690
	Lãi phải trả	92
7	Các cá nhân có liên quan Ban Kiểm soát	
	Cho vay	-
	Tiền gửi	1.622
	Lãi phải trả	22

as/



PHỤ LỤC 3

Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Đơn vị tính: Triệu VND

Stt	Nội dung	Số tiền
I.	Giao dịch với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	
1	Các công ty có liên quan Thành viên Hội đồng Quản trị	
	Chi phí lãi tiền gửi	58.996
2	Các công ty có liên quan Thành viên Ban Tổng Giám đốc	
	Chi phí lãi tiền gửi	112
3	Các công ty có liên quan Ban Kiểm soát	
	Chi phí lãi tiền gửi	0
II.	Chi tiết các khoản phải thu/(phải trả) với các bên liên quan tại ngày 31/12/2024	
1	Các công ty có liên quan Thành viên Hội đồng Quản trị	
	Cho vay	-
	Tiền gửi	2.086.863
	Lãi phải trả	6.799
2	Các công ty có liên quan Thành viên Ban Tổng Giám đốc	
	Cho vay	-
	Tiền gửi	19.129
	Lãi phải trả	15
3	Các công ty có liên quan Ban Kiểm soát	
	Cho vay	-
	Tiền gửi	1
	Lãi phải trả	0



PHỤ LỤC 4

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại ngày 31/12/2024

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị và người có liên quan										
1	Trần Ngọc Minh		Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc đến ngày 08/7/2024 Chủ tịch HĐQT từ ngày 09/7/2024							
1.1	Trần Ngọc Mai		Bố đẻ							
1.2	Đặng Thị Huệ		Mẹ đẻ							
1.3	Đỗ Thị Xuân		Vợ							
1.4	Trần Ngọc Minh Quân		Con							
1.5	Trần Ngọc Minh Quang		Con							
1.6	Trần Ngọc		Em trai							
1.7	Phạm Thị Mỹ Dung		Em dâu							
1.8	Trần Thị Ngọc Hiếu		Em gái							
1.9	Trần Ngọc Hào		Em trai							
1.10	Đỗ Như Dũng		Bố vợ							
1.11	Trần Thị Mai Phương		Mẹ vợ							
1.12	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý							
1.13	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý							
2	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		Thành viên HĐQT từ ngày 26/4/2024 đến ngày 08/7/2024 Phó Chủ tịch HĐQT từ ngày 09/7/2024							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.1	Nguyễn Huy Bích		Bố đẻ							
2.2	Nguyễn Thị Yến Tâm		Mẹ đẻ							
2.3	Nguyễn Thị Hải Yến		Chị gái							
2.4	Hoàng Thành Trung		Chồng							
2.5	Hoàng Thanh Hòa		Bố chồng							
2.6	Nguyễn Thị Mỹ		Mẹ chồng							
2.7	Hoàng Minh Long		Con trai							
2.8	Công ty cổ phần phát triển Sunshine Homes		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý							
2.9	Công ty Cổ phần Chứng khoán SmartMind (Tên cũ là: Công ty Cổ phần Chứng khoán KS)		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý							
2.10	Công ty cổ phần Đầu tư XNK Tổng hợp Minh Long		Công ty mà người có liên quan là Người quản lý và người sở hữu vốn góp							
2.11	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý							
2.12	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý							
3	Kim Minh Tuấn		Thành viên độc lập HĐQT từ ngày 26/10/2024							
3.1	Đỗ Thu Hà		Vợ							
3.2	Nguyễn Kim Bình		Bố đẻ							
3.3	Nguyễn Thị Ngọc		Mẹ đẻ							
3.4	Đỗ Thái		Bố vợ							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.5	Nguyễn Thị Thành		Mẹ vợ							
3.6	Kim Quang Huy		Con ruột							
3.7	Kim Anh Kiệt		Con ruột							
3.8	Kim Nhụy		Chị gái							
3.9	Kim Anh Tài		Anh trai							
3.10	Kim Trọng Tuệ		Anh trai							
3.11	Kim Thị Thanh Nhân		Em gái							
3.12	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thủy sản Tân Tây Đô		Công ty mà Người liên quan của báo cáo là Người quản lý và người sở hữu vốn góp							
3.13	Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Khai An		Công ty mà Người liên quan của báo cáo là Người sở hữu vốn góp							
3.14	Công ty Cổ phần Du lịch Thương mại Bảo Kim		Công ty mà Người liên quan của báo cáo là Người quản lý và người sở hữu vốn góp							
3.15	Công ty cổ phần Cát Lợi		Công ty mà Người liên quan của báo cáo là Kiểm soát viên							
3.16	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý							
3.17	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý							
4	Nguyễn Thị Thanh Hường		Thành viên HĐQT							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.1	Nguyễn Mạnh Hùng		Chồng							
4.2	Nguyễn Thị Hà Linh		Con							
4.3	Nguyễn Phan Anh		Con							
4.4	Nguyễn Minh Loan		Bố đẻ							
4.5	Nguyễn Thị Bích Trâm		Mẹ đẻ							
4.6	Nguyễn Văn Lợi		Bố chồng							
4.7	Phan Thủy Lan		Mẹ chồng							
4.8	Nguyễn Thị Thanh Hương		Chị gái							
4.9	Phạm Mạnh Cường		Anh rể							
4.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý							
4.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý							
5	Bùi Thanh Hải		Thành viên HĐQT							
5.1	Hồ Kim Bắc Ái		Vợ							
5.2	Bùi Hồ Hải Đăng		Con trai							
5.3	Bùi Hồ Hải Yến		Con gái							
5.4	Bùi Hồ Hải Dương		Con trai							
5.5	Bùi Văn Phan		Bố đẻ							
5.6	Phạm Thị Dầy		Mẹ đẻ							
5.7	Bùi Tiến Dũng		Anh ruột							
5.8	Nguyễn Thị Lan		Chị dâu							
5.9	Bùi Thanh Sang		Anh ruột							
5.10	Bùi Thị Tuyết Nga		Chị ruột							
5.11	Đinh Văn Hoài		Anh rể							
5.12	Hồ Thái Bạch		Bố vợ							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.13	Nguyễn Thị Huệ		Mẹ vợ							
5.14	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý							
5.15	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý							
6	Lê Khắc Gia Bảo		Thành viên HĐQT							
6.1	Mai Phương Ngân		Vợ							
6.2	Lê Mai Gia Đức		Con							
6.3	Lê Mai Quỳnh Anh		Con							
6.4	Lê Khắc Tịnh		Bố đẻ							
6.5	Tôn Nữ Thanh Thủy		Mẹ đẻ							
6.6	Lê Khắc Gia Khánh		Em ruột							
6.7	Lê Khắc Gia Trung		Em ruột							
6.8	Nguyễn Thị Quỳnh Anh		Em dâu							
6.9	Lê Nữ Khả Nhu		Em ruột							
6.10	Nguyễn Thanh Hải		Em rể							
6.11	Mai Thanh		Bố vợ							
6.12	Phạm Thị Phương Loan		Mẹ vợ							
6.13	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý							
6.14	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7	Nguyễn Cao Cường		Thành viên HĐQT							
7.1	Đặng Thị Ngọc Anh		Vợ							
7.2	Nguyễn Đăng Minh Khang		Con							
7.3	Nguyễn Đăng Hà My		Con							
7.4	Nguyễn Tiến Hùng		Bố đẻ							
7.5	Nguyễn Thị Dung		Mẹ đẻ							
7.6	Nguyễn Quang Huy		Em ruột							
7.7	Đặng Hữu Đức		Bố vợ							
7.8	Nguyễn Thị Lan		Mẹ vợ							
7.9	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý							
7.10	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý							
8	Nguyễn Thủy Nguyên		Thành viên độc lập HĐQT					1,862,940	0,51	
8.1	Hoàng Vũ Đạt		Chồng							
8.2	Hoàng Anh Khoa		Con							
8.3	Hoàng Khánh Huyền		Con							
8.4	Nguyễn Văn Liên		Bố đẻ							
8.5	Trần Thị Nga		Mẹ đẻ							
8.6	Nguyễn Thủy Cơ		Chị gái							
8.7	Trần Thanh Bình		Anh rể							
8.8	Hoàng Quang Huy		Bố chồng							
8.9	Vũ Thị Lân		Mẹ chồng							
8.10	Công ty Cổ phần Chứng khoán SmartMind (Tên cũ là: Công ty Cổ phần Chứng khoán KS)		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.11	Công ty cổ phần Phát triển S.I		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý							
8.12	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý							
8.13	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý							
9	Nguyễn Chí Hiếu		Thành viên độc lập HĐQT							
9.1	Dương Quỳnh Anh		Vợ							
9.2	Nguyễn Trâm Anh		Con gái							
9.3	Nguyễn Chí Nam Anh		Con trai							
9.4	Nguyễn Chí Thành		Bố đẻ							
9.5	Phan Thị Út		Mẹ đẻ							
9.6	Dương Ngọc Lân		Bố vợ							
9.7	Trần Thị Bích Thủy		Mẹ vợ							
9.8	Nguyễn Hương Giang		Em ruột							
9.9	Khương Xuân Thảo		Em rể							
9.10	Công ty TNHH NDT Solutions		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý và là Người sở hữu vốn góp							
9.11	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý							
9.12	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
II. Ban kiểm soát và người có liên quan										
1	Đỗ Thị Tuyết Trinh		Trưởng BKS							
1.1	Đỗ Ngọc Quang		Bố đẻ							
1.2	Trần Thị Toan		Mẹ đẻ							
1.3	Trần Bảo Ngọc		Con							
1.4	Đỗ Kim Tuyền		Chị gái							
1.5	Đỗ Minh Tuấn		Anh trai							
1.6	Lê Thị Nga		Chị dâu							
1.7	Đỗ Thị Quỳnh Trang		Chị gái							
1.8	Đặng Quang Tân		Anh rể							
1.9	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Trưởng BKS							
1.10	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Trưởng BKS							
2	Đặng Minh Quân		Thành viên BKS							
2.1	Đặng Văn Mỹ		Bố đẻ							
2.2	Phạm Ngọc Lan		Mẹ đẻ							
2.3	Dương Thị Cẩm Vân		Mẹ kế							
2.4	Nguyễn Bích Huyền		Vợ							
2.5	Đặng Phúc Nhân		Con							
2.6	Đặng Hữu Nghĩa		Con							
2.7	Đặng Thị Quỳnh Anh		Em cùng cha khác mẹ							
2.8	Nguyễn Văn Đặng		Bố vợ							
2.9	Nguyễn Thị Vàng		Mẹ vợ							
2.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Thành viên BKS							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Thành viên BKS							
3	Hoàng Thị Phụng		Thành viên BKS							
3.1	Hoàng Văn Xuân		Bố đẻ							
3.2	Nguyễn Thị Phụng		Mẹ đẻ							
3.3	Nguyễn Mạnh Hùng		Bố chồng							
3.4	Đỗ Thị Nhuận		Mẹ chồng							
3.5	Nguyễn Việt Phương		Chồng							
3.6	Nguyễn Việt Hoàng Lâm		Con							
3.7	Hoàng Phương Yến		Em ruột							
3.8	Hoàng Bá Huyền		Em rể							
3.9	Công ty TNHH Thanh toán trực tuyến KN		Công ty mà chồng của Người báo cáo sở hữu 100% vốn góp							
3.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là người nội bộ							
3.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Thành viên BKS							
4	Nguyễn Thị Khánh Phương		Thành viên BKS							
4.1	Nguyễn Việt Anh		Chồng							
4.2	Nguyễn Anh Hoa		Con							
4.3	Nguyễn Phương Hoa		Con							
4.4	Nguyễn Hữu Ngọc		Bố đẻ							
4.5	Lương Thị Danh		Mẹ đẻ							
4.6	Nguyễn Lương Giang		Anh trai							
4.7	Dương Thị Hương		Chị dâu							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.8	Nguyễn Thế Bồi		Mẹ chồng							
4.9	Hồ Thị Thành		Chị chồng							
4.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là người nội bộ							
4.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Thành viên BKS							
5	Đào Ngọc Hải		Thành viên BKS							
5.1	Đào Xuân Thành		Bố ruột							
5.2	Nguyễn Thị Lan		Mẹ ruột							
5.3	Nguyễn Đức Khải		Bố vợ							
5.4	Nguyễn Thị Kim Dung		Mẹ vợ							
5.5	Nguyễn Thị Thu Trang		Vợ							
5.6	Đào Duy Anh		Con							
5.7	Đào Diệp Anh		Con							
5.8	Đào Nam Anh		Con							
5.9	Đào Hải Dung		Chị gái							
5.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là người nội bộ							
5.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Thành viên BKS							
III. Ban điều hành và người có liên quan										
1	Trần Hồng Minh		Phó Tổng Giám đốc đến ngày 08/7/2024							
			Quyền Tổng Giám đốc từ ngày 09/7/2024							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.1	Vũ Thị Vân Anh		Vợ							
1.2	Trần Vi Khanh		Con							
1.3	Trần Phúc Thành		Con							
1.4	Trần Hành Sơn		Bố đẻ							
1.5	Bùi Thị Nhung		Mẹ đẻ							
1.6	Vũ Đại Quân		Bố vợ							
1.7	Đỗ thị Ánh Tuyết		Mẹ vợ							
1.8	Trần Quỳnh Trang		Em gái							
1.9	Đặng Hoài Sơn		Em rể							
1.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ							
2	Đỗ Văn Bắc		Phó Tổng Giám đốc					265,168	0,07	
2.1	Đỗ Văn Bình		Bố đẻ							
2.2	Trương Thị Lịch		Mẹ đẻ							
2.3	Đỗ Thị Định		Chị gái							
2.4	Đỗ Thị Lượng		Chị gái							
2.5	Đỗ Thị Lựa		Chị gái							
2.6	Phùng Xuân Dương		Anh rể							
2.7	Lê Văn Ngọc		Anh rể							
2.8	Nguyễn Đình Đức		Anh rể					1,278,500	0,35	
2.9	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ							
3	Nguyễn Hoàng An		Phó Tổng Giám đốc; Chủ tịch Công đoàn cơ sở					6,102	0,00	
3.1	Nguyễn Kim Hoàng		Bố đẻ							
3.2	Nguyễn Phụng Liên		Mẹ đẻ							
3.3	Trang Thị Mỹ Nhung		Vợ							
3.4	Nguyễn Thương Thương		Con							
3.5	Nguyễn Hoàng Phong		Con							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.6	Nick Iori		Con rể							
3.7	Nguyễn Thị Huyền Lan		Chị gái							
3.8	Nguyễn Thị Kim Trang		Chị gái							
3.9	Nguyễn Thị Kim Ngân		Em gái							
3.10	Nguyễn Hoàng Lạc		Em trai							
3.11	Patrice Castain		Anh rể							
3.12	Phạm Bá Hải		Anh rể							
3.13	Nguyễn Văn Hải		Em rể							
3.14	Trang Văn Hon		Bố vợ							
3.15	Võ Thị Khôi		Mẹ vợ							
3.16	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ							
4	Trần Văn Thái Bình		Phó Tổng Giám đốc, kiêm Giám đốc khu vực					103	0,00	
4.1	Nguyễn Thị Hữu Quyên		Vợ							
4.2	Trần Thái Huy		Con							
4.3	Trần Thùy Lâm		Con							
4.4	Trần Văn Sáu		Bố đẻ							
4.5	Lê Thị Chính		Mẹ đẻ							
4.6	Nguyễn Hữu Nguyên		Bố vợ							
4.7	Ngô Thị Tâm		Mẹ vợ							
4.8	Trần Thị Cẩm Linh		Chị							
4.9	Trần Xuân Vinh		Anh							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.10	Trương Ngọc Uyển		Chị dâu							
4.11	Trần Lê Sinh		Anh							
4.12	Lâm Thị Thanh Hồng		Chị dâu							
4.13	Trần Thị Thiên Châu		Em							
4.14	Trần Hoàng Minh		Em rể							
4.15	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ							
5	Nguyễn Văn Minh		Phó Tổng Giám đốc							
5.1	Trần Thị Kiều		Mẹ đẻ							
5.2	Nguyễn Văn Thương		Bố đẻ							
5.3	Vũ Hồng Yến		Vợ							
5.4	Nguyễn Thị Mẫn		Em gái							
5.5	Nguyễn Văn Mật		Em trai							
5.6	Nguyễn Minh Đức		Con							
5.7	Nguyễn Thái Hà		Con							
5.8	Hoàng Thụy Phương		Em rể							
5.9	Nguyễn Thị Vân		Em dâu							
5.10	Nguyễn Thị Phần		Mẹ vợ							
5.11	Vũ Sơn Trầm		Bố vợ							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.12	Công ty Cổ phần đầu tư và Phát triển Hoàng Phúc		Công ty mà Người báo cáo sở hữu cổ phần; Công ty mà Người có liên quan của Người báo cáo là Người Quản lý							
5.13	Công ty Cổ phần Điện tử tin học FSC		Công ty mà Người báo cáo sở hữu cổ phần							
5.14	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ							
6	Vũ Đặng Xuân Vinh		Kế toán trưởng							
6.1	Vũ Quốc Việt		Bố đẻ							
6.2	Đặng Thị Thêu		Mẹ đẻ							
6.3	Vũ Quang		Anh trai							
6.4	Trần Thị Thanh Hoa		Chị dâu							
6.5	Nguyễn Hồng Quân		Chồng							
6.6	Nguyễn Văn Sâm		Bố chồng							
6.7	Trần Thị Thỏ		Mẹ chồng							
6.8	Nguyễn Hồng Đức		Con							
6.9	Nguyễn Hồng Phúc		Con							
6.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ							
7	Nguyễn Thanh Thùy		Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin							
7.1	Nguyễn Xuân Dục		Bố đẻ							
7.2	Lê Thị Khanh		Mẹ đẻ							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7.3	Hoàng Mão		Bố chồng							
7.4	Hồ Thị Trường		Mẹ chồng							
7.5	Hoàng Anh Tuấn		Chồng							
7.6	Hoàng Việt Hà		Con gái							
7.7	Hoàng Ngọc Mai		Con gái							
7.8	Nguyễn Lê Chiến		Em trai							
7.9	Nguyễn Phương Nga		Em dâu							
7.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ							

C.P. 6